

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng
(tỷ lệ 1/500) Cảng cá Tam Quang và Khu dịch vụ hậu cần nghề cá;
địa điểm: xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ
quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày
07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị
định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về
quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng
quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy
hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 13/7/2016 của UBND tỉnh
phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500) Cảng cá Tam Quang và Khu
dịch vụ hậu cần nghề cá; địa điểm: xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh
Quảng Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh
phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Cảng cá Tam Quang. Địa điểm: xã Tam
Quang, huyện Núi Thành;*

*Căn cứ Quyết định số 4057/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh
phê duyệt dự toán kinh phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây
dựng (tỷ lệ 1/500) Cảng cá Tam Quang và Khu dịch vụ hậu cần nghề cá;*

*Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 1241/TTr-BQLNNPTNT ngày 23/11/2020
của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát
triển nông thôn về thẩm định, phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết*

xây dựng tỷ lệ 1/500 Cảng cá Tam Quang và Khu dịch vụ hậu cần nghề cá;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Kết quả thẩm định quy hoạch xây dựng số 59/ThĐ-SXD ngày 25/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Cảng cá Tam Quang và Khu dịch vụ hậu cần nghề cá; với các nội dung như sau:

1. Khu A - Khu Cảng cá.

- Điều chỉnh bến cập tàu xa bờ thành bến cập tàu liền bờ theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Cảng cá Tam Quang.

- Điều chỉnh chức năng đất lô đất thương mại TM2, lô đất kho chuyên dụng KH2, lô đất cây xanh CX3 và một phần lô đất cây xanh CX2 thành đất chỉnh trang DC2, diện tích 6.167,4 m².

2. Khu B - Khu dịch vụ hậu cần nghề cá.

Điều chỉnh hình thức nút quay đầu xe từ nút chữ nhật thành nút tròn.

3. Cơ cấu sử dụng đất.

a) Khu A - Khu Cảng cá:

Stt	Loại đất	Quy hoạch đã duyệt		Quy hoạch điều chỉnh		Chênh lệch diện tích (m ²)
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	
1	Đất công trình công cộng - TMDV	17.867,4	32,2	12.612,3	22,7	-5.255,1
2	Đất cây xanh	2.531,4	4,6	1.089,8	2,0	-1.441,6
3	Đất khu kỹ thuật	6.874,1	12,4	5.855,8	10,6	-1.018,3
4	Đất giao thông - mặt nước	25.387,3	45,8	26.875,0	48,5	+1.487,7
5	Đất ở chỉnh trang	2.753,5	5,0	8.980,8	16,2	+6.227,3
	Tổng cộng	55.413,7	100,0	55.413,7	100,0	0,0

b) Khu B - Khu dịch vụ hậu cần nghề cá:

Stt	Loại đất	Quy hoạch đã duyệt		Quy hoạch điều chỉnh		Chênh lệch diện tích (m ²)
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	
1	Đất công nghiệp – dịch vụ hậu cần	86.626,1	58,9	86.342,1	58,6	-284

Stt	Loại đất	Quy hoạch đã duyệt		Quy hoạch điều chỉnh		Chênh lệch diện tích (m ²)
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	
2	Đất khu kỹ thuật	8.972,9	6,1	8.972,9	6,1	0
3	Đất công trình hành chính – dịch vụ	3.614,9	2,5	3.614,9	2,5	0
4	Đất giao thông	13.201,6	8,8	13.485,6	9,1	+284
5	Đất cây xanh	19.928,7	13,5	19.928,7	13,5	0
6	Đất khác	15.055,2	10,2	15.055,2	10,2	0
	Tổng cộng	147.399,4	100	147.399,4	100	-

Điều 2. Khớp nối một số nội dung theo hồ sơ Quy hoạch chi tiết Khu dân cư Tam Quang và thực tế dự án đã triển khai thi công; cụ thể:

1. Khu A - Khu Cảng cá.

Khớp nối phần diện tích 39,7 m² đất hạ tầng được Sở Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 302/QĐ-SGTVT ngày 24/11/2017 để phù hợp với thực tế dự án đã triển khai thi công và hài hòa phân gia cố bến.

2. Khu B - Khu dịch vụ hậu cần nghề cá: khớp nối 02 hạng mục thuộc hồ sơ Quy hoạch chi tiết Khu dân cư Tam Quang, cụ thể:

- Khớp nối tuyến đường quy hoạch nối từ Khu dịch vụ hậu cần nghề cá đến đường ĐT618 rộng 16,5 m, diện tích 4.876,9 m²;
- Khớp nối phần đất quy hoạch dịch vụ hậu cần nghề cá, gồm: đất dịch vụ hậu cần 23.249,0 m² và đất cây xanh cách ly 2.445,6 m².

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn chịu trách nhiệm:

- Cập nhật và thể hiện trong hồ sơ quy hoạch những nội dung điều chỉnh. Đồng thời, phối hợp với UBND huyện Núi Thành tổ chức công bố quy hoạch điều chỉnh được duyệt theo quy định để các tổ chức, cá nhân liên quan được biết, kiểm tra và thực hiện;
- Triển khai thực hiện dự án theo đúng quy hoạch điều chỉnh được duyệt và các quy định hiện hành. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND huyện Núi Thành báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

2. Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, UBND huyện Núi Thành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp, hướng dẫn Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn triển khai thực hiện theo đúng quy hoạch điều chỉnh được duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 13/7/2016 của UBND tỉnh không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, Chủ tịch UBND huyện Núi Thành, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu